



BP.NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN – PHÒNG KẾ HOẠCH

[a] 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM

[t] (028) 38 469 516 (1813/1819) – [e] kehoach@sacombank.com



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG



Tin KINH TẾ VIỆT NAM



Tin KINH TẾ THẾ GIỚI

Thông tin được tổng hợp từ các nguồn báo điện tử chính thống trong nước và quốc tế, cụ thể:

- Trong nước: *chinhphu, sbv, gso, vietstock,..*
- Quốc tế: *bloomberg, goldprice, tradingeconomics, ...*

Tin nổi bật

Theo Ngân hàng Nhà nước, chênh lệch thu nhập - chi phí của hệ thống tổ chức tín dụng có xu hướng tăng trong thời gian qua (2022 tăng 10% sv 2021). Tuy nhiên, tốc độ tăng của chênh lệch thu nhập - chi phí thấp hơn tốc độ tăng của tổng tài sản và vốn chủ sở hữu nên ROA và ROE của hệ thống các ngân hàng giảm sv 2021, đạt 1,13% và 14,67% tại thời điểm tháng 12/2022. Lãi phải thu và nợ xấu có xu hướng tăng, sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của ngân hàng trong thời gian tới. Do đó, lợi nhuận các ngân hàng không hoàn toàn tích cực như báo cáo.

Bảng chỉ số

(Thứ Sáu, ngày 05/05/2023)

| Chứng khoán | | | |
|---------------------------|-----------|---|--------|
| VN - INDEX | 1,040.61 | ↓ | -0.81% |
| HNX - INDEX | 208.15 | ↑ | 0.33% |
| DOWN JONES INDUS | 33,127.74 | ↓ | -0.86% |
| EURO STOXX 50 PR | 4,287.03 | ↓ | -0.54% |
| CSI 300 INDEX | 4,030.25 | ↑ | 0.03% |
| Vàng (SJC cập nhật 08h30) | | | |
| SJC (Ng.đ/Lượng) | 67.200 | ↓ | -0.15% |
| Quốc tế (USD/Oz) | 2,050.3 | ↑ | 0.52% |
| Tỷ giá (USD/VND) | | | |
| USD/VND (BQLNH) | 23.622 | ↓ | -0.06% |
| EUR/USD | 1.1020 | ↓ | -0.56% |
| Dầu | | | |
| WTI (USD/th) | 68.73 | ↑ | 1.34% |



Tài chính

NGÂN HÀNG

- NHNN nói về lãi "khủng" của ngân hàng thương mại
- Sau nghỉ lễ 30/4-1/5, nhiều ngân hàng giảm tiếp lãi suất



Kinh tế

VIỆT NAM

- Chính phủ phải lo trả nợ khoảng 330.000 tỷ đồng trong 2023
- 4 tháng đầu năm, ước xuất siêu 6,35 tỷ USD



Kinh tế

QUỐC TẾ

- Tỷ lệ thất nghiệp của Eurozone giảm xuống mức thấp kỷ lục
- NHTW châu Âu nâng lãi suất 25 bps, báo hiệu vẫn chưa dừng nâng lãi suất

Ngân hàng Nhà nước nói về lãi "khủng" của ngân hàng thương mại



Theo Ngân hàng Nhà nước (NHNN), chênh lệch thu nhập - chi phí của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) có xu hướng tăng trong thời gian qua (2022 \uparrow 10% sv 2021). Tuy nhiên, tốc độ tăng của chênh lệch thu nhập - chi phí thấp hơn tốc độ tăng của tổng tài sản và vốn chủ sở hữu nên ROA và ROE của hệ thống các ngân hàng (NH) giảm sv 2021, đạt mức 1,13% và 14,67% tại thời điểm tháng 12/2022. Về cơ cấu thu nhập của các TCTD, thu nhập từ hoạt động tín dụng đóng góp chính vào tổng thu nhập của các TCTD (chiếm 79,6% tổng thu nhập). Nguồn thu từ các hoạt động phi tín dụng ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với hoạt động của hệ thống các TCTD. Theo đó, tỷ trọng của thu nhập từ hoạt động phi tín dụng sv tổng thu nhập toàn hệ thống có xu hướng tăng dần trong thời gian gần đây. Tuy nhiên, lãi phải thu từ hoạt động tín dụng cuối năm 2022 \uparrow 21,4% sv cuối năm 2021, có thể ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh thực tế của các ngân hàng thương mại (NHTM) trong trường hợp các khoản lãi phải thu từ hoạt động tín dụng không thu được theo kế hoạch. Đồng thời, các khoản nợ xấu tiềm ẩn vẫn ở mức cao, các NH phải thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản nợ cơ cấu theo lộ trình quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-NHNN có thể sẽ làm giảm lợi nhuận tại 1 số TCTD. (Thông tư v/v cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19).

Sau nghỉ lễ 30/4-01/5, nhiều ngân hàng giảm tiếp lãi suất



Kết thúc cuộc họp chính sách 2 ngày, rạng sáng ngày 4/5, FED đã quyết định thực hiện đợt nâng lãi suất (LS) thứ 10 chỉ trong hơn 1 năm. Ngoài ra, ngân hàng trung ương (NHTW) Mỹ cũng phát tín hiệu rằng chu kỳ thắt chặt chính sách sắp kết thúc. Trên thị trường trong nước, khảo sát biểu LS niêm yết trên website của 34 NH trong nước vào sáng 4/5 cho thấy, 1 số NH tiếp tục giảm LS huy động. Nhóm NHTM Nhà nước là Agribank, BIDV, Vietcombank, Vietinbank vẫn có mức LS tiền gửi 12 tháng thấp nhất thị trường ở mức 7,2%/năm khi gửi tại quầy. Với hình thức gửi tiền online, LS huy động 12 tháng của nhóm Big4 thường cao hơn khoảng 0,2-0,3 điểm % sv gửi tại quầy. LS huy động 12 tháng đã giảm khá mạnh trong những tuần gần đây, đặc biệt là sau khi NHNN giảm LS điều hành vào 15/3 và 3/4. Mặt bằng LS huy động và cho vay được dự báo sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới do cầu tín dụng yếu và định hướng điều hành của NHNN... Mới đây, 4 NH có vốn Nhà nước đã cam kết đồng thuận với chủ trương của Chính phủ và NHNN trong việc giảm mặt bằng LS trong thời gian tới. Trên tinh thần đó, NHNN cho biết, sẽ tiếp tục đưa ra nhiều giải pháp chính sách, 1 mặt hỗ trợ các NH giảm LS, mặt khác điều hành để tạo thanh khoản ổn định, tạo niềm tin vững chắc cho thị trường trong việc hỗ trợ các TCTD cung ứng vốn tín dụng cho nền kinh tế (KT) với LS cho vay hợp lý, tạo thuận lợi cho quá trình phục hồi nền KT.

Chính phủ phải lo trả nợ khoảng 330.000 tỷ đồng trong 2023



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái vừa ký Quyết định số 458/QĐ-TTg phê duyệt kế hoạch vay, trả nợ công 2023 và chương trình quản lý nợ công 2023-2025. Cụ thể, kế hoạch vay của Chính phủ 2023 tối đa 644.409 tỷ đồng, gồm: vay cho cân đối ngân sách trung ương (NSTW) tối đa 621.015 tỷ đồng, trong đó, vay bù đắp bội chi NSTW tối đa là 430.500 tỷ đồng, vay để trả nợ gốc không quá 190.515 tỷ đồng. Trong 2023, Chính phủ vay về cho vay lại #23.394 tỷ đồng. "Nguồn huy động linh hoạt từ các công cụ như: phát hành trái phiếu chính phủ, kỳ hạn phát hành bình quân có thể dưới 9 năm, trường hợp cần thiết báo cáo cấp có thẩm quyền phát hành bằng ngoại tệ; vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài. Trường hợp cần thiết, vay từ các nguồn tài chính hợp pháp khác hoặc phát hành trái phiếu chính phủ trực tiếp cho NHNN VN"... Ngoài ra, kế hoạch nêu rõ chương trình quản lý nợ công 2023-2025. Về vay, trả nợ của Chính phủ, tổng mức vay của Chính phủ 2023-2025 tối đa #1.873.000 tỷ đồng, trong đó vay cho NSTW #1.813.000 tỷ đồng; vay về cho vay lại #59.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, "tổng trả nợ của Chính phủ giai đoạn 2023-2025 tối đa #1.098.000 tỷ đồng, trong đó trả nợ trực tiếp #967.000 tỷ đồng, trả nợ vay lại #131.000 tỷ đồng". Về bảo lãnh Chính phủ, mức bảo lãnh Chính phủ đảm bảo tốc độ tăng dư nợ Chính phủ bảo lãnh không vượt quá tốc độ tăng GDP của năm trước và trong hạn mức bảo lãnh Chính phủ 2021-2025 được Quốc hội phê duyệt..

4 tháng đầu năm, ước xuất siêu 6,35 tỷ USD



Tổng cục Thống kê cho biết, KT thế giới gặp nhiều khó khăn đã tiếp tục ảnh hưởng đến kim ngạch xuất nhập khẩu (XNK) hàng hóa của VN. Tổng kim ngạch XNK hàng hóa tháng 4 ước đạt 53,57 tỷ USD, ↓7,7% sv tháng 3 và ↓18,8% sv cùng kỳ 2022. Tính chung 4 tháng đầu năm, tổng kim ngạch XNK hàng hóa ước đạt 210,79 tỷ USD, ↓13,6% sv cùng kỳ 2022, trong đó XK ↓11,8%; NK ↓15,4%. Cán cân thương mại hàng hóa 4 tháng đầu năm ước tính xuất siêu 6,35 tỷ USD (cùng kỳ 2022 xuất siêu 2,35 tỷ USD); trong đó, khu vực KT trong nước nhập siêu 8,04 tỷ USD; khu vực FDI (kể cả dầu thô) xuất siêu 14,39 tỷ USD. Cụ thể, trong 4 tháng, kim ngạch XK hàng hóa ước đạt 108,57 tỷ USD, ↓11,8% sv cùng kỳ 2022; trong đó, khu vực KT trong nước đạt 28,58 tỷ USD, ↓11%, chiếm 26,3% tổng kim ngạch XK; khu vực FDI (kể cả dầu thô) đạt 79,99 tỷ USD, ↓12,1%, chiếm 73,7%. Có 20 mặt hàng đạt kim ngạch XK trên 1 tỷ USD, chiếm 83,8% tổng kim ngạch XK (có 5 mặt hàng XK trên 5 tỷ USD, chiếm 57,4%). Về cơ cấu nhóm hàng XK, nhóm hàng nhiên liệu và khoáng sản ước đạt 1,33 tỷ USD, chiếm 1,2%; nhóm hàng công nghiệp chế biến ước đạt 96,1 tỷ USD, chiếm 88,5%; nhóm hàng nông sản, lâm sản ước đạt 8,56 tỷ USD, chiếm 7,9%; nhóm hàng thủy sản ước đạt 2,58 tỷ USD, chiếm 2,4%. Trong 4 tháng đầu năm, kim ngạch NK hàng hóa ước đạt 102,22 tỷ USD, ↓15,4% sv cùng kỳ 2022, trong đó khu vực KT trong nước đạt 36,62 tỷ USD, ↓11,4%; khu vực FDI đạt 65,6 tỷ USD, ↓17,4%. Có 19 mặt hàng NK đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 75,8% tổng kim ngạch NK (có 2 mặt hàng NK trên 5 tỷ USD, chiếm 37,1%).

Tỷ lệ thất nghiệp của Eurozone giảm xuống mức thấp kỷ lục



Cơ quan Thống kê Liên minh châu Âu (Eurostat) cho biết tỷ lệ thất nghiệp ở Khu vực sử dụng đồng Euro (Eurozone) giảm xuống mức thấp kỷ lục 6,5% trong tháng 3. Số liệu tháng 3, giảm từ 6,6% của tháng 2, là mức thấp nhất kể từ khi Eurostat bắt đầu tổng hợp số liệu thất nghiệp vào tháng 4/1998. Tỷ lệ thất nghiệp trong toàn khu vực Liên minh châu Âu (EU) là 6% trong tháng 3, không thay đổi sv tháng 2. Eurostat ước tính, trong toàn bộ EU gồm 27 quốc gia, 12,96 triệu người trưởng thành đang thất nghiệp trong tháng 3, trong đó có 11,01 triệu người ở Eurozone. Số liệu của Eurostat cho biết, tại Đức - nền KT lớn nhất Eurozone, tỷ lệ thất nghiệp là 2,8%, giảm từ mức 3% của cùng kỳ 2022. Nền KT lớn thứ 2 là Pháp ghi nhận tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống 6,9%. Thành viên Eurozone có tỷ lệ thất nghiệp cao nhất là Tây Ban Nha, ở mức 12,8%. Bên cạnh số liệu thị trường lao động khởi sắc, dữ liệu lạm phát tại châu Âu lại không mấy tích cực. Lạm phát tháng 4 tại Eurozone đã **↑7%** sv cùng kỳ 2022, đánh dấu tháng tăng đầu tiên sau 5 tháng giảm liên tiếp trước đó. Dữ liệu tháng 4 có thể sẽ thúc đẩy Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) tiếp tục tăng LS trong cuộc họp chính sách ngày 4/5 do lạm phát vẫn cao hơn mục tiêu 2%.



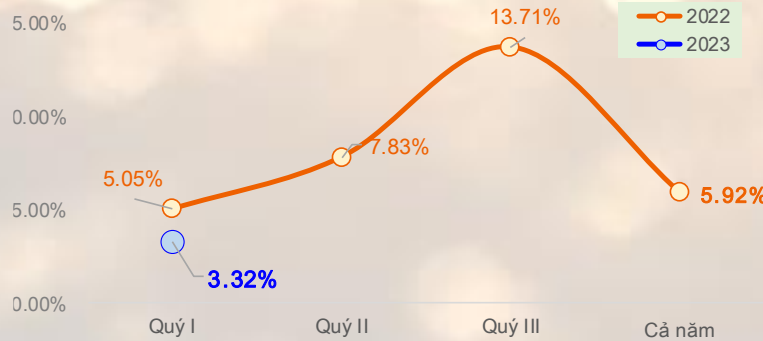
NHTW châu Âu nâng lãi suất 25 bps, báo hiệu vẫn chưa dừng nâng lãi suất

Ngày 4/5, ECB tuyên bố: "Triển vọng lạm phát tiếp tục ở mức quá cao trong khoảng thời gian quá dài". Với động thái này, LS chuẩn của ECB sẽ tăng lên 3,25% từ 10/5. Quyết định được đưa ra khi số liệu lạm phát tổng thể tháng 4 ở mức 7%. Trong khi đó, lạm phát lõi giảm nhẹ xuống 5,6%. "Lạm phát tổng thể đã giảm trong vài tháng gần đây nhưng áp lực giá cả cơ bản vẫn còn mạnh". ECB bắt đầu quá trình nâng LS từ tháng 7/2022, khi nâng LS chuẩn từ -0,5% lên 0%. Tuy nhiên, bất chấp nhiều đợt nâng LS liên tiếp, lạm phát vẫn cao hơn nhiều sv mục tiêu 2%. Ngoài ra, dữ liệu gần đây cho thấy KT Eurozone Q.I tăng trưởng thấp hơn dự báo, ở mức 0,1%. Tuy nhiên, tỷ lệ thất nghiệp cải thiện nhẹ trong tháng 3. Kết quả khảo sát gần đây của ECB cho thấy, các NH đã siết tín dụng đáng kể, qua đó cho thấy lạm phát cao đã bắt đầu tác động mạnh tới nền KT thực. ECB thừa nhận "các đợt nâng LS trước đó đã gây tác động tới các điều kiện tài trợ và tiền tệ ở Eurozone". Ngoài ra, ECB lưu ý "độ trễ và mức độ tác động tới nền KT thực vẫn chưa rõ ràng". ECB có thể sẽ ngừng tái đầu tư với chương trình mua tài sản APP (gói kích thích thông qua mua trái phiếu, bắt đầu thực hiện từ giữa 2014 để đối chọi với tình trạng lạm phát thấp) vào tháng 7. Việc báo hiệu ngừng tái đầu tư với chương trình mua trái phiếu được xem là 1 động thái thỏa hiệp theo hướng "diều hâu" của ECB khi 1 số thành viên trong Hội đồng Thống đốc kêu gọi nâng LS mạnh hơn. Chủ tịch ECB cho biết, quyết định nâng LS 25 bps được tất cả thành viên tán thành. "Tôi nghĩ mọi người đều nhất trí nâng LS là việc cần làm và chúng tôi vẫn chưa dừng nâng LS. Đây là thông điệp rõ ràng". Trước đó, FED nâng LS 25 bps lên 5-5,25% và tuyên bố của họ phát đi tín hiệu có thể ngừng nâng LS.

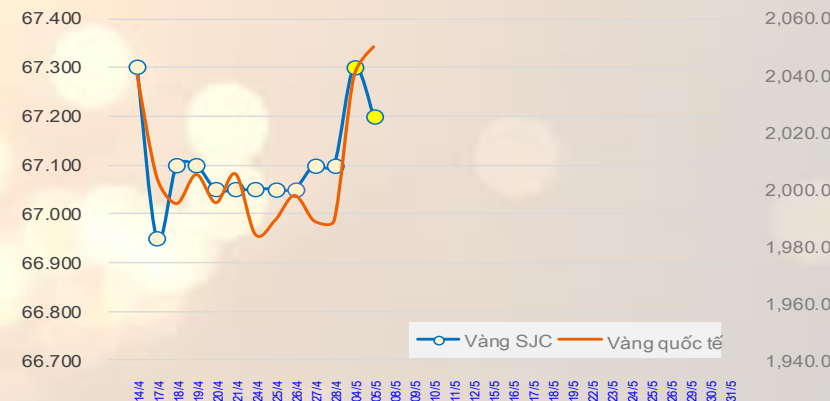
CPI 2022-2023



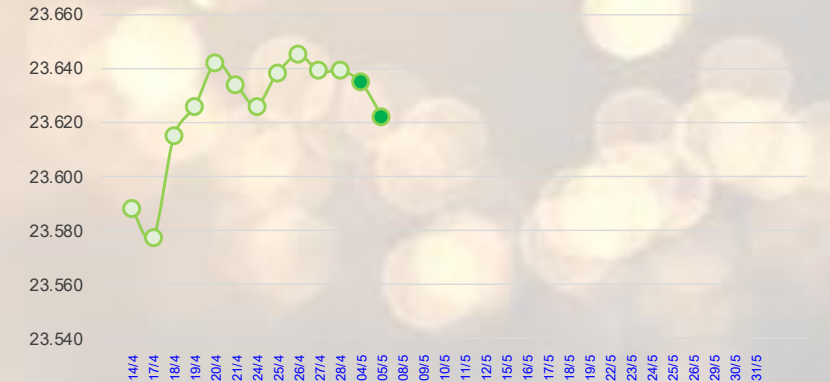
GDP 2022 - 2023



Giá vàng Tháng 5/2023



Tỷ giá trung tâm Tháng 5/2023



DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2023 - 2024

| TỔ CHỨC DỰ BÁO | THẾ GIỚI | | VIỆT NAM | |
|--------------------|----------|------|----------|------|
| | 2023 | 2024 | 2023 | 2024 |
| World Bank | | | 6,3% | |
| IMF | 2,8% | | 5,8% | |
| OECD | 2,2% | | 6,5% | |
| Liên hiệp quốc | 2,5% | | | |
| Standard Chartered | | | 7,0% | |
| ADB | | | 6,5% | 6,8% |
| HSBC | | | 6,0% | |
| VNDirect | | | 6,9% | |
| VDSC | | | 6,3% | |
| UOB | | | 6,0% | |



(*): Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

Tổng hợp từ các website

Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/sau-nghi-le-30-4-01-5-nhieu-ngan-hang-giam-tiep-lai-suat-188230504082521355.chn>
<https://cafef.vn/ngan-hang-nha-nuoc-noi-ve-lai-khung-cua-ngan-hang-thuong-mai-188230503185819566.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vneconomy.vn/chinh-phu-phai-lo-tra-no-khoang-330-000-ty-dong-nam-2023.htm>
<https://cafef.vn/4-thang-uoc-xuat-sieu-635-ty-usd-188230504150135598.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietstock.vn/2023/05/nhtw-chau-au-nang-lai-suat-25-diem-co-ban-bao-hieu-van-chua-dung-nang-lai-suat-775-1068104.htm>
<https://vietnambiz.vn/ty-le-that-nghiep-cua-eurozone-giam-xuong-muc-thap-ky-luc-202353213838531.htm>

